

Số: 14/2013/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 20 tháng 7 năm 2013



QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về khu vực cấm, địa điểm cấm;
cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Pháp lệnh bảo vệ bí mật nhà nước ngày 28/12/2000;

Căn cứ Nghị định số 33/2002/NĐ-CP ngày 28/3/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh bảo vệ bí mật nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 38/2005/NĐ-CP ngày 18/3/2005 của Chính phủ quy định một số biện pháp bảo đảm trật tự công cộng;

Căn cứ Nghị định số 37/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ quy định các mục tiêu quan trọng về chính trị, kinh tế, ngoại giao, khoa học - kỹ thuật, văn hóa, xã hội do lực lượng Cảnh sát nhân dân có trách nhiệm vũ trang canh gác bảo vệ và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức có liên quan;

Căn cứ Quyết định số 160/2004/QĐ-TTg ngày 06/9/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc xác định khu vực cấm, địa điểm cấm;


Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 406/TTr-CAT-PA83 ngày 21/02/2013 về việc ban hành Quy định về khu vực cấm, địa điểm cấm; cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy định về khu vực cấm, địa điểm cấm; cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 28/2007/QĐ-UBND ngày 28/8/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về khu vực bảo vệ, khu vực cấm tập trung đông người, cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh; cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông trên một số tuyến đường, khu vực nhất định trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy; (báo cáo)
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- UBMTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Như Điều 3;
- Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, NC. (Hà-120)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Châu Văn Lâm

QUY ĐỊNH

Về khu vực cấm, địa điểm cấm;
cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 14/2013/QĐ-UBND
ngày 20/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về khu vực cấm, địa điểm cấm; cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các tổ chức và cá nhân đang cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Chương II **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 3. Khu vực cấm, địa điểm cấm

1. Trụ sở Tỉnh uỷ.
2. Trụ sở Hội đồng nhân dân và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh.
3. Trụ sở Ủy ban nhân dân tỉnh.
4. Trụ sở doanh trại quân đội, công trình quốc phòng, khu quân sự trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thành phố.
5. Trụ sở Công an tỉnh, các đơn vị trực thuộc Công an tỉnh; Công an các huyện, thành phố.
6. Trụ sở Kho bạc Nhà nước tỉnh.
7. Kho tiền Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh.
8. Trụ sở Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.
9. Trụ sở Huyện uỷ, Thành uỷ; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Điều 4. Khu vực cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông

1. Trung tâm Hội nghị tỉnh.
2. Nhà khách Kim Bình.
3. Khu cụm Tượng đài "Bác Hồ với nhân dân các dân tộc tỉnh Tuyên Quang"; Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh tại tỉnh Tuyên Quang; Quảng trường Nguyễn Tất Thành, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.
4. Các khu vực khác khi có yêu cầu bảo đảm trật tự công cộng, Giám đốc Công an tỉnh quyết định áp dụng biện pháp cấm hoặc hạn chế ra, vào một số khu vực, trụ sở cơ quan trên địa bàn tỉnh trong các trường hợp sau đây:
 - a) Khi có hội nghị lớn của tỉnh hoặc hội nghị do Trung ương tổ chức tại tỉnh.
 - b) Khi có các đoàn cấp cao của Đảng, Nhà nước hoặc quốc tế đến thăm và làm việc tại tỉnh.
 - c) Khi có các hoạt động chính trị, văn hoá, xã hội lớn khác do tỉnh hoặc Trung ương tổ chức tại tỉnh (mít tinh kỷ niệm các ngày lễ lớn; hội chợ thương mại, lễ hội văn hoá các dân tộc, hoạt động thể dục thể thao, tuần văn hoá du lịch của tỉnh...).

Sau khi hết yêu cầu nhiệm vụ bảo đảm trật tự công cộng, quyết định cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông nêu tại Điều này hết hiệu lực.

Điều 5. Tuyến đường cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông

Khi có các hoạt động nêu tại khoản 4, Điều 4 Quy định này, thì cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông trên một số tuyến đường sau đây:

1. Đường trước cổng Tỉnh uỷ: Tính từ điểm giao với đường 17/8 đến Nhà khách Kim Bình.
2. Đường trước Nhà khách Kim Bình, Trung tâm Hội nghị tỉnh: Tính từ ngã ba đường 17/8 (đoạn trước cổng Sở Giao thông - Vận tải), đến ngã ba đường Tân Trào (đoạn trước cổng Sở Giáo dục và Đào tạo).
3. Đường Trần Hưng Đạo: Đoạn từ phố Nguyễn Đình Chiểu đến cuối đường giao nhau với đường 17/8.

Ngoài các tuyến đường nêu trên, khi xét thấy cần thiết để đảm bảo trật tự công cộng, Giám đốc Công an tỉnh xem xét, quyết định các tuyến đường cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông theo quy định.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm thực hiện

1. Các tổ chức và cá nhân đang cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang có trách nhiệm thực hiện nghiêm Quy định này. Mọi hành vi vi phạm các quy định của Nhà nước về bảo đảm trật tự công cộng và Quy định này đều bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

2. Công an tỉnh

Căn cứ Quy định này, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương xác định cụ thể điểm cấm biển báo cố định, lưu động; mẫu các loại biển báo khu vực bảo vệ, khu vực cấm tập trung đông người; cấm ghi âm, ghi hình, chụp ảnh; biển báo khu vực cấm hoặc hạn chế ra, vào; biển báo tuyến đường cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông; rào cản vào khu vực cấm hoặc hạn chế ra, vào và rào cản tuyến đường cấm hoặc hạn chế người và phương tiện giao thông, báo cáo Bộ Công an để tổ chức thực hiện.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân các cấp thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy định này; kịp thời phát hiện những vướng mắc trong quá trình thực hiện, tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế của địa phương và đúng với quy định của pháp luật.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự công cộng tại địa phương, cơ sở; kịp thời giải quyết, xử lý nghiêm theo thẩm quyền các đối tượng có hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Điều khoản thi hành

Giám đốc các sở; Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có trách nhiệm phổ biến, quán triệt Quy định này đến cán bộ và nhân dân biết để thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cấp, các ngành, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời bằng văn bản về Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Châu Văn Lâm